

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Đại học Quốc gia Hà Nội

#### GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo và Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Đại học Quốc gia Hà Nội”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày kí.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Đào tạo, Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ, Trưởng Ban chức năng, người đứng đầu các đơn vị thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT, Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT, KHCN, M05.

GIÁM ĐỐC

Lê Quân

## QUY CHẾ

### Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo

#### Đại học Quốc gia Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQGHN ngày tháng năm 2024  
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Đại học Quốc gia Hà Nội (sau đây viết tắt là Hội đồng KH&ĐT).

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng KH&ĐT và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

##### Điều 3. Vị trí và nhiệm kỳ của Hội đồng KH&ĐT

- Hội đồng KH&ĐT do Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) quyết định thành lập.
- Nhiệm kỳ của Hội đồng KH&ĐT theo nhiệm kỳ của Giám đốc ĐHQGHN.

### Chương II

#### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG KH&ĐT

##### Điều 4. Chức năng của Hội đồng KH&ĐT

Hội đồng KH&ĐT có chức năng tham mưu tư vấn Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN trong tư vấn chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, chiến lược phát triển trong toàn ĐHQGHN; tư vấn cho Giám đốc ĐHQGHN về công tác đào tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng KH&ĐT****1. Hội đồng KH&ĐT có nhiệm vụ tư vấn về:**

a) Góp ý, tư vấn của ĐHQGHN với chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước;

b) Chiến lược phát triển theo từng giai đoạn của đơn vị thành viên/trực thuộc ĐHQGHN và trong toàn ĐHQGHN;

c) Chiến lược phát triển đào tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của đơn vị thành viên/trực thuộc ĐHQGHN và trong toàn ĐHQGHN;

d) Quy chế, quy định về đào tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

e) Kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên của ĐHQGHN; tiêu chuẩn tuyển dụng giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên thư viện, phòng thí nghiệm của ĐHQGHN;

g) Giới thiệu các giảng viên, nhà khoa học của ĐHQGHN tham gia Hội đồng Giáo sư Nhà nước, các Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành;

h) Đề án mở ngành, chuyên ngành đào tạo (chính quy và liên kết đào tạo với nước ngoài), triển khai và hủy bỏ các chương trình đào tạo; phân công thực hiện các nhiệm vụ đào tạo của ĐHQGHN;

i) Kế hoạch hợp tác với các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức và cá nhân ở trong nước, nước ngoài để triển khai các hoạt động liên quan đến đào tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ĐHQGHN;

k) Các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trọng điểm của ĐHQGHN; Các dự án đầu tư về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ĐHQGHN;

l) Quyết nghị và thông qua các vấn đề khác thuộc nội dung về đào tạo, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục theo đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN;

m) Xem xét việc phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, danh hiệu Giáo sư danh dự của ĐHQGHN theo đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN;

n) Các nhiệm vụ khác theo quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; hoặc theo yêu cầu của Giám đốc ĐHQGHN.

**2. Quyền hạn và trách nhiệm**

a) Hội đồng KH&ĐT có quyền yêu cầu các đơn vị liên quan trong ĐHQGHN cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết cho hoạt động của Hội đồng KH&ĐT; Hội đồng KH&ĐT có quyền mời lãnh đạo: Văn phòng, các ban chức năng, đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc tham dự các cuộc họp của Hội đồng KH&ĐT nếu có liên quan đến nội dung chuyên môn;

b) Chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQGHN về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của Hội đồng KH&ĐT.

### **Chương III**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA HỘI ĐỒNG KH&ĐT**

### **Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng KH&ĐT**

1. Hội đồng KH&ĐT gồm: Giám đốc ĐHQGHN; các Phó Giám đốc phụ trách công tác đào tạo, khoa học - công nghệ; một số Trưởng ban chức năng; Trưởng đơn vị đào tạo thành viên/trực thuộc; Viện trưởng viện nghiên cứu khoa học thành viên/trực thuộc; Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục; Chủ tịch hội đồng chuyên môn của ĐHQGHN và một số nhà khoa học có uy tín đại diện cho các lĩnh vực, ngành chuyên môn.

2. Cơ cấu, thành phần Hội đồng KH&ĐT do Giám đốc ĐHQGHN quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ và cơ cấu đại diện cho các đơn vị đào tạo, nghiên cứu khoa học trong ĐHQGHN, Hội đồng KH&ĐT có số lượng từ 35 đến 45 thành viên.

3. Tổ chức của Hội đồng KH&ĐT gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT và Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;
- b) Thường trực Hội đồng KH&ĐT;
- c) Thư ký (ủy viên thư ký) Hội đồng KH&ĐT;
- d) Thành viên (ủy viên) Hội đồng KH&ĐT.

### **Điều 7. Thành viên Hội đồng KH&ĐT**

1. Thành viên Hội đồng KH&ĐT gồm thành viên đương nhiên và thành viên mời.

a) Thành viên đương nhiên gồm: Giám đốc ĐHQGHN, các Phó Giám đốc ĐHQGHN phụ trách đào tạo, khoa học - công nghệ; Hiệu trưởng trường đại học thành viên; Hiệu trưởng trường trực thuộc; Chủ nhiệm khoa trực thuộc; Viện trưởng viện

nghiên cứu thành viên/trực thuộc; Trưởng Ban: Đào tạo, Khoa học - Công nghệ và Chủ tịch hội đồng chuyên môn của ĐHQGHN. Các thành viên đương nhiên sẽ thôi làm ủy viên Hội đồng KH&ĐT khi không còn giữ các chức vụ trên đây;

b) Thành viên mời gồm: Một số nhà khoa học, giảng viên của ĐHQGHN và một số nhà khoa học có uy tín ngoài ĐHQGHN. Giám đốc ĐHQGHN quyết định mời nhà khoa học, giảng viên làm thành viên theo đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo và Trưởng Ban Khoa - Công nghệ.

2. Trường hợp Hội đồng KH&ĐT bị khuyết thành viên thì Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT hoặc Trưởng Ban Đào tạo/Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ căn cứ vào cơ cấu thành phần của thành viên bị khuyết để đề xuất Giám đốc ĐHQGHN bổ sung thành viên thay thế, phù hợp với quy định của pháp luật, ĐHQGHN và Quy chế này.

### 3. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Hội đồng KH&ĐT

a) Thành viên Hội đồng KH&ĐT có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT phân công và thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của Quy chế tổ chức và hoạt động của ĐHQGHN và Quy chế này;

b) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng KH&ĐT, trường hợp không tham dự được thì phải có lý do chính đáng và báo cáo Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT; có ý kiến đóng góp bằng văn bản về những nội dung của phiên họp;

c) Nghiên cứu nội dung dự kiến, chương trình và tài liệu phiên họp do Thư ký Hội đồng KH&ĐT gửi, tham gia ý kiến, kiến nghị; thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong phiên họp, chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQGHN về các ý kiến tư vấn và các kiến nghị của mình.

4. Thành viên Hội đồng KH&ĐT được cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động của Hội đồng KH&ĐT, được quyền thảo luận, biểu quyết và bảo lưu ý kiến trong các vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng KH&ĐT.

5. Thành viên Hội đồng KH&ĐT được đề nghị thôi làm nhiệm vụ thành viên Hội đồng KH&ĐT vì lý do sức khỏe hoặc vì lý do khác mà không thể thực hiện được nhiệm vụ thành viên.

## **Điều 8. Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT, Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT, Thư ký Hội đồng KH&ĐT và Thường trực Hội đồng KH&ĐT**

1. Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT, Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm trong số các thành viên Hội đồng KH&ĐT.

2. Thư ký Hội đồng KH&ĐT là Trưởng Ban Đào tạo và Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ của ĐHQGHN.

3. Thành phần Thường trực Hội đồng KH&ĐT gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;

c) Thư ký (ủy viên thư ký) Hội đồng KH&ĐT;

d) Thành viên (ủy viên) là chủ tịch hội đồng chuyên môn của ĐHQGHN.

### **Điều 9. Thành lập và kiện toàn Hội đồng KH&ĐT**

1. Đầu nhiệm kỳ Giám đốc ĐHQGHN, các Ban chức năng bao gồm: Ban Tổ chức cán bộ, Ban Đào tạo, Ban Khoa học - Công nghệ tham mưu Giám đốc ĐHQGHN về nhân sự thành viên Hội đồng KH&ĐT; Trên cơ sở thống nhất đề xuất của Trưởng Ban Đào tạo và Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ, Ban Tổ chức Cán bộ làm đầu mối trình Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định thành lập và kiện toàn Hội đồng KH&ĐT.

2. Trong quá trình hoạt động, khi có các thay đổi về nhân sự của ĐHQGHN và các đơn vị hoặc theo yêu cầu từ thực tế, Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quyết định điều chỉnh, bổ sung thành viên hoặc điều chỉnh các chức danh của Hội đồng KH&ĐT trên cơ sở tham mưu của các Ban chức năng liên quan ở khoản 1 Điều này.

## **Chương IV**

### **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 10. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng KH&ĐT**

1. Hội đồng KH&ĐT làm việc theo nguyên tắc tập thể, các vấn đề được thảo luận công khai và quyết định theo đa số; các quyết định của Hội đồng KH&ĐT được thực hiện bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu. Kết quả biểu quyết phải có ít nhất 3/4 ủy viên Hội đồng KH&ĐT có mặt đồng ý, ý kiến bằng văn bản của các thành viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo.

Mọi ý kiến và kiến nghị trao đổi, thảo luận của từng ủy viên Hội đồng KH&ĐT phải ghi đầy đủ trong biên bản có chữ ký của người chủ trì và của thư ký Hội đồng KH&ĐT. Biên bản họp Hội đồng KH&ĐT được gửi cho Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT, Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT và lưu tại đơn vị thường trực Hội đồng KH&ĐT (Ban Đào tạo và Ban Khoa học - Công nghệ).

2. Hình thức biểu quyết do Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT quyết định. Cụ thể:

a) Các ý kiến biểu quyết của thành viên Hội đồng KH&ĐT trực tiếp tại cuộc họp hoặc biểu quyết bằng phiếu lấy ý kiến về nội dung nào đó để thông qua nghị quyết hoặc kết luận. Các thành viên không dự họp có lý do chính đáng, nếu thấy cần thiết, chủ trì cuộc họp có thể xin ý kiến trước bằng văn bản để tham khảo;

b) Trong một số trường hợp, Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT xin ý kiến tư vấn, góp ý hoặc thông qua nội dung nào đó bằng hình thức biểu quyết bằng văn bản. Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT tổ chức việc kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, gửi biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản/thông báo được thông qua đến các thành viên Hội đồng KH&ĐT trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn thành viên phải gửi ý kiến;

c) Trong một số trường hợp đặc biệt, Hội đồng KH&ĐT quyết định lấy ý kiến thành viên bằng hình thức phù hợp và có lưu lại minh chứng.

3. Mỗi thành viên Hội đồng KH&ĐT chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ công tác của mình trước Hội đồng KH&ĐT và cùng với các thành viên khác chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động, quyết nghị của Hội đồng KH&ĐT.

4. Công khai, minh bạch và thực hiện trách nhiệm giải trình trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng KH&ĐT.

5. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT không thể chủ trì cuộc họp Hội đồng KH&ĐT thì uỷ quyền cho Phó Chủ tịch hoặc Thư ký Hội đồng KH&ĐT để điều hành cuộc họp của Hội đồng KH&ĐT.

### **Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT, Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT, Thư ký Hội đồng KH&ĐT**

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng KH&ĐT theo các quy định của quy chế này, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng KH&ĐT, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Hội đồng KH&ĐT;

b) Chỉ đạo Thư ký Hội đồng KH&ĐT chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng KH&ĐT và Thường trực Hội đồng KH&ĐT;

c) Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Thường trực và toàn thể Hội đồng KH&ĐT;

d) Đề xuất các vấn đề cần tập trung thảo luận tại phiên họp, bảo đảm dân chủ trong quá trình thảo luận, lấy biểu quyết về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Điều hành cuộc họp để Hội đồng KH&ĐT biểu quyết thông qua các nghị quyết;

đ) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng KH&ĐT và giám sát các thành viên Hội đồng KH&ĐT trong việc thực hiện các công việc được phân công;

e) Duyệt các báo cáo tư vấn của Hội đồng KH&ĐT, thông qua các báo cáo, biên bản, kết luận của Hội đồng KH&ĐT sau mỗi phiên họp;

g) Giải quyết các công việc liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng KH&ĐT trong thời gian giữa các kỳ họp, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng KH&ĐT;

h) Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT giải quyết các công việc của Hội đồng KH&ĐT khi Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT vắng mặt.

## 2. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;

b) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung chương trình, điều kiện tổ chức các kỳ họp của Thường trực Hội đồng KH&ĐT và Hội đồng KH&ĐT theo sự phân công;

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT giải quyết các công việc của Hội đồng KH&ĐT khi được Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT ủy quyền.

## 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Thư ký Hội đồng KH&ĐT

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;

b) Tổng hợp thông tin về hoạt động của Hội đồng KH&ĐT và báo cáo Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;

c) Chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm thư ký các cuộc họp của Hội đồng KH&ĐT;

d) Xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng KH&ĐT và Thường trực Hội đồng KH&ĐT;



đ) Ghi chép đầy đủ, trung thực các ý kiến trao đổi tại cuộc họp của Hội đồng KH&ĐT, lập biên bản, viết báo cáo và kết luận của Hội đồng KH&ĐT trình Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT thông qua;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng KH&ĐT phân công.

## **Điều 12. Chế độ họp của Hội đồng KH&ĐT**

### **1. Phiên họp định kỳ của Hội đồng KH&ĐT**

a) Hội đồng KH&ĐT họp định kỳ ít nhất 06 (sáu) tháng một lần và họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT hoặc theo đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN. Các phiên họp định kỳ của Hội đồng KH&ĐT phải có ít nhất 3/4 tổng số thành viên của Hội đồng KH&ĐT tham dự. Các phiên họp bất thường phải có ít nhất 50% tổng số thành viên của Hội đồng KH&ĐT, trong đó phải có Chủ tịch hoặc một Phó Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT tham dự.

b) Nội dung phiên họp định kỳ của Hội đồng KH&ĐT:

- Kiểm điểm công việc giữa 2 kỳ họp và đề ra nội dung hoạt động cho đến kỳ họp tiếp theo.

- Xem xét các báo cáo của Thường trực Hội đồng KH&ĐT, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Giải quyết các công việc do Giám đốc ĐHQGHN đề xuất hoặc ý kiến đề nghị của thành viên Hội đồng KH&ĐT.

- Ban hành nghị quyết để quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

c) Công tác chuẩn bị phiên họp thường kỳ được tiến hành như sau:

- Thư ký Hội đồng KH&ĐT có trách nhiệm cung cấp các tài liệu liên quan đến nội dung cuộc họp định kỳ của Hội đồng KH&ĐT ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc họp để các thành viên Hội đồng KH&ĐT nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận và quyết nghị (trừ trường hợp đặc biệt).

- Trước khi tổ chức họp Hội đồng KH&ĐT, Thư ký Hội đồng KH&ĐT phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

d) Nội dung các cuộc họp Hội đồng KH&ĐT phải được ghi vào biên bản (sau đó được trích thành biên bản chuyên đề) và được thông qua tại cuộc họp của Hội đồng KH&ĐT, Chủ trì và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản cuộc họp Hội đồng KH&ĐT.

## 2. Phiên họp bất thường của Hội đồng KH&ĐT

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT triệu tập phiên họp bất thường. Việc triệu tập, chuẩn bị, tổ chức họp và các nội dung khác liên quan đến phiên họp bất thường được thực hiện như đối với phiên họp thường kỳ.

3. Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT có thể quyết định việc họp Hội đồng KH&ĐT mở rộng với sự tham gia của lãnh đạo các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc hoặc một số nhà khoa học có uy tín. Các đại biểu này không tham gia biểu quyết về những vấn đề của Hội đồng KH&ĐT.

## **Điều 13. Kết quả họp Hội đồng KH&ĐT**

1. Kết quả họp Hội đồng KH&ĐT được thể hiện qua Thông báo kết luận phiên họp của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT. Thư ký Hội đồng KH&ĐT có trách nhiệm ký ban hành Thông báo kết luận trong vòng 10 ngày làm việc sau phiên họp.

2. Thủ trưởng đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc và các ban chức năng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trong Thông báo kết luận thuộc phạm vi, trách nhiệm của đơn vị mình. Thư ký Hội đồng KH&ĐT có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện thông báo kết luận và báo cáo kết quả cho Giám đốc ĐHQGHN.

3. Trong báo cáo của Thư ký tại mỗi phiên họp phải có phần nội dung đánh giá tình hình thực hiện kết luận của phiên họp trước.

## **Điều 14. Chức năng, nguyên tắc hoạt động của Thường trực Hội đồng KH&ĐT**

1. Thường trực Hội đồng KH&ĐT có chức năng giải quyết các công việc của Hội đồng KH&ĐT, đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên và đột xuất của Hội đồng KH&ĐT giữa các kỳ họp thường kỳ của Hội đồng KH&ĐT. Hội đồng KH&ĐT ủy quyền cho Thường trực Hội đồng KH&ĐT một số nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức thẩm định và thông qua các quy chế, quy định của ĐHQGHN liên quan đến hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Tổ chức thẩm định và có ý kiến về đề xuất chủ trương bổ sung quy hoạch ngành/chuyên ngành do các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN đề xuất;

c) Tổ chức thẩm định đề án mở ngành đào tạo; đề án xin phép hoặc gia hạn liên kết đào tạo với nước ngoài của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN trình và thuộc thẩm quyền Ban Giám đốc ĐHQGHN theo quy định của ĐHQGHN; tư vấn, xác định ngành

phù hợp ở trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đối với một ngành đào tạo trình cùng trình độ hoặc ở trình độ thấp hơn trong các đề án mở ngành đào tạo.

d) Có ý kiến thông qua các chương trình đào tạo của các đơn vị đào tạo trực thuộc trước khi Giám đốc ĐHQGHN ban hành;

e) Xem xét việc phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, danh hiệu Giáo sư danh dự của ĐHQGHN theo đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN;

g) Giải quyết, xử lý, kết luận các vấn đề cấp bách khi không thể triệu tập họp Hội đồng KH&ĐT.

## 2. Nguyên tắc hoạt động của Thường trực Hội đồng KH&ĐT:

a) Thường trực Hội đồng KH&ĐT hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận tập thể và quyết định theo đa số, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng KH&ĐT. Thường trực Hội đồng KH&ĐT ban hành văn bản (trừ nghị quyết) như: kết luận, thông báo, báo cáo, biên bản;

b) Các thành viên Thường trực Hội đồng KH&ĐT chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng KH&ĐT trước Hội đồng KH&ĐT;

c) Thường trực Hội đồng KH&ĐT họp thường kỳ 02 tháng một lần để thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khi xét thấy cần thiết, có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT. Phiên họp Thường trực Hội đồng KH&ĐT phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Thường trực Hội đồng KH&ĐT tham dự, trong đó phải có mặt Chủ tịch Hội đồng và ít nhất 01 ủy viên thư ký. Nếu không tham dự, các thành viên có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT;

d) Đối với các nhiệm vụ được Hội đồng KH&ĐT ủy quyền tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm e Khoản 1 Điều này, Chủ tịch Hội đồng triệu tập Thường trực và mời một số ủy viên khác thuộc Hội đồng KH&ĐT, đại diện các Ban chức năng, các nhà khoa học chuyên môn ngoài Hội đồng KH&ĐT (nếu cần thiết) để thẩm định và cho ý kiến;

e) Trong trường hợp họp Thường trực Hội đồng KH&ĐT nêu tại điểm g khoản 1 Điều này, Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT có thể tham khảo ý kiến các thành viên Hội đồng KH&ĐT bằng hình thức liên hệ phù hợp và có lưu lại minh chứng.

**Điều 15. Kinh phí hoạt động của Hội đồng KH&ĐT**

1. Kinh phí hoạt động thường xuyên của Hội đồng KH&ĐT thực hiện theo quy định của Nhà nước, được quy định chi tiết trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Cơ quan ĐHQGHN và được bố trí từ kinh phí hoạt động của ĐHQGHN.

2. Văn phòng ĐHQGHN có trách nhiệm phối hợp với các Ban: Đào tạo, Khoa học - Công nghệ, Kế hoạch Tài chính xây dựng các định mức cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Cơ quan ĐHQGHN.

3. Tùy theo tính chất nội dung nhiệm vụ, Giám đốc ĐHQGHN quyết định mức chi của Hội đồng KH&ĐT trên cơ sở thống nhất đề xuất của Trưởng Ban Đào tạo, Trưởng Ban Khoa học – Công nghệ và Chánh Văn phòng ĐHQGHN.

**Chương V****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 16. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Hội đồng KH&ĐT, Thường trực Hội đồng KH&ĐT; các thành viên Hội đồng KH&ĐT; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với tình hình thực tế của ĐHQGHN, Trưởng Ban Đào tạo, Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ, Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT đề xuất Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định điều chỉnh. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng KH&ĐT có thể họp thống nhất các nội dung đề xuất điều chỉnh trước khi trình Giám đốc ĐHQGHN quyết định.